

Bản án số: 61/2018/HNGĐ-ST
Ngày 24 tháng 10 năm 2018
V/v tranh chấp: “Ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ, TP ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lưu Thị Hằng**
- Các hội thẩm nhân dân:
 - + Ông **Phạm Thuận**
 - + Bà **Nguyễn Thị Mỹ Hạnh**.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trịnh Đức Thiện** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Tiến Bách** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 370/2018/TLST-DS ngày 02 tháng 8 năm 2018, tranh chấp về “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 370/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 09 tháng 10 năm 2018; giữa các đương sự:

+ Nguyên đơn: Bà **Huỳnh Thị Anh T**, sinh năm 1983; Địa chỉ: số 186 B, phường B, quận C, thành phố Đà Nẵng. Có mặt.

+ Bị đơn: Ông **Võ Văn V**, sinh năm 1980; Địa chỉ: K217/3 đường P, tổ 4, phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng. Vắng mặt, có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nội dung yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Huỳnh Thị Anh T như sau:

Bà Huỳnh Thị Anh T và ông Võ Văn V xây dựng gia đình vào năm 2007, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2007 (Số 29/2007; Quyển số 01/2007) tại Ủy ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình, quan điểm sống không hợp, vợ chồng thường xuyên xảy ra tranh cãi, không tìm được tiếng nói chung, không ai còn quan tâm đến ai, kể từ khi bà T sinh cháu thứ hai thì mỗi người sống một nơi. Nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Võ Văn V.

Về quan hệ con chung: Bà T xác định có 02 người con chung là Võ Việt H, sinh ngày 16/9/2007 và Võ Phú T sinh ngày 27/7/2011. Ly hôn, bà T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà T xác định không có.

Về nợ chung: Bà T xác định không có.

Ông Võ Văn V mặc dù vắng mặt tại phiên tòa nhưng tại bản trình bày ngày 14/8/2018, ông V cũng đồng ý ly hôn theo yêu cầu của bà T, về con chung ông cũng xác định có hai con chung như bà T đã trình bày và đồng ý giao cả hai con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng và ông không cấp dưỡng nuôi con, về tài sản chung và nợ chung ông xác định không có, đồng thời do điều kiện công tác ông đi làm ăn xa nên đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến khi có quyết định đưa vụ án ra xét xử cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án theo Bộ luật tố tụng dân sự, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Anh T về việc xin ly hôn đối với ông Võ Văn V.

Về con chung: Bà T và ông V có 02 người con chung là Võ Việt H, sinh ngày 16/9/2007 và Võ Phú T sinh ngày 27/7/2011. Ly hôn, bà T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai người con chung và không yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Về tài sản chung, nợ chung: Bà T xác định không có nên Viện kiểm sát không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe đại diện VKS nhân dân quận Thanh Khê phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa ông V vắng mặt nhưng ông có đơn trình bày đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt ông, nên căn cứ vào khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung: Bà Huỳnh Thị Anh T và ông Võ Văn V xây dựng gia đình vào 2007, có đăng ký kết hôn vào ngày 12/02/2007 (Số 29/2007; *Quyển số 01/2007*) tại Ủy ban nhân dân phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[3] Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do không hợp nhau về tính tình, quan điểm sống, vợ chồng đã không quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Nay bà T xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho Bà được ly hôn với ông Võ Văn V.

[4] Xét yêu cầu xin ly hôn của bà Huỳnh Thị Anh T, Hội đồng xét xử thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng yêu thương thông cảm, chia sẻ và chăm sóc lẫn nhau, cùng phấn đấu xây dựng một gia đình hạnh phúc. Bà T và ông V chung sống hạnh phúc với nhau khoảng một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do không hợp nhau về tính tình, quan điểm sống, vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi và không ai còn quan tâm đến ai, qua xác minh tại chính quyền địa phương cũng như ý kiến của cha ruột ông V là hoàn toàn phù hợp với các chứng cứ thực tế mà bà T và ông V đã trình bày và nếu tiếp tục duy trì cuộc sống hôn nhân sẽ không mang lại hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, ly hôn là cách tốt nhất để chấm dứt cuộc hôn nhân không hạnh phúc nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà T là phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[5] Về con chung: Bà T và ông V có 02 người con chung là Võ Việt H, sinh ngày 16/9/2007 và Võ Phú T, sinh ngày 27/7/2011. Hiện nay, cả hai người con còn nhỏ, rất cần được sự quan tâm chăm sóc của người mẹ, ông V cũng đồng ý giao cả hai người con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng nên cần giao cả hai con cho bà T trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, về cấp dưỡng nuôi con bà V không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông V đều xác định không có nên Tòa án không đề cập đến.

[7] Về án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Huỳnh Thị Anh T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.
- Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 58; 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Huỳnh Thị Anh T về tranh chấp “Ly hôn” đối với ông Võ Văn V.

1. *Về quan hệ hôn nhân:* Xử: Cho bà Huỳnh Thị Anh T được ly hôn ông Võ Văn V.

2. *Về con chung:* Giao hai con chung là: Võ Việt H, sinh ngày 16/9/2007 và Võ Phú T sinh ngày 27/7/2011 cho bà Huỳnh Thị Anh T trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi), ông Võ Văn V không cấp dưỡng nuôi.

Các bên đều được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích con chung, các bên đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu về mức cấp dưỡng nuôi con.

3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Bà T và ông V xác định không có nên không đề cập giải quyết.

4. *Án phí*:

Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) bà Huỳnh Thị Anh T phải chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004027, ngày 01/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, bà T đã nộp đủ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn là bà Huỳnh Thị Anh T có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng Bị đơn là ông Võ Văn V vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án ND thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Tân Chính, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

Nơi nhận:

- Tòa án ND thành phố Đà Nẵng;
- Viện kiểm sát ND TP Đà Nẵng;
- VKSND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Tân Chính,
quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Thanh Khê;
- UBND phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Thị Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- UBND phường Xuân Hà, quận Thanh Khê, TPĐN.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Lưu Thị Hằng

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- THADS quận Thanh Khê - Đà Nẵng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lưu Thị Hằng

